Kinh Tất Cả Các Lậu Hoặc (Sabbāsava Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

2. KINH TẤT CẢ LẬU HOẶC (Sabbãsava Suttdỷ

14. Như vây tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở Sãvatthi (Xá-ve), tai Jetavana (Kỳ-đà Lâm)? vườn ông Anãthapindika (Cấp Cô Độc). Khi ở tại chỗ ấy? Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: Này các Tỷ-kheo! -Bạch Thế Tôn. _ _ f _ _ r __ _ r Các Tỷ-kheo ây vâng đáp Thê Tôn. Thê Tôn nói: -Này các Tỷ-kheo5 Ta sẽ giảng cho các người: "Pháp môn12 phòng hộ tất cả lậu hoặc.^,3 Hãy nghe và khéo tác ý? Ta sẽ nói. Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau: 15. - Này các Tỷ-kheo, Ta giảng sự diệt tận các lậu hoặc cho người biết, cho người thấy, không phải cho người không biết, cho người không thấy. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là sự diệt tận các lậu hoặc cho người biết, cho người thấy? Có như lý tác ý45và không như lý tác ý. Này các Tỷ-kheo, do không như lý tác ý? các lậu hoặc chưa sanh được sanh khởi? và các lậu hoặc đã sanh được tăng trưởng. Này các Tỷ-kheo, do như lý tác ý? các lậu hoặc chưa sanh không sanh khởi, và các lậu hoặc đã sanh được trừ diệt. 16. Này các Tỷ-kheo, có những lậu hoặc phải do tri kiến được đoạn trừ/ có

1 Xem Mill. 128; 5 II. 29; II[. 152; V. 434; 4 II. 116, 143, 152; IIỊ. 128, 161, 387; 103; MNid. 444; Vin. I. 1; IV. 129, 327; Kvu. 173, 180. Kinh tương đượng trong bộ Trung A-hàm kinh là Lậu tận kỉnh (r.01. 0026.10. 0431C13). Tham chiếu: Nhát thiết lưu nhiếp thủ nhãn kinh (roi. 0031. O813aO5); Tăng.(r.02. 0125.40.6. 0740a25). 2 MA. 1. 61 giải thích parỉyãya là kãrana, phương tiện hay phương pháp. 3 Ẫsava: Có 4 lậu hoặc: Dục lậu là tham ái năm trần; hữu lậu là tham ái sắc giới và vô sắc giới; kiến lậu là chấp trước tà kiến; vổ minh lậu là không hiểu Bốn sự thật. Xem MA. I. 67. 4 Yonỉso manasỉkãra (như lý tác ý): Tác ý đến phương tiện, đến con đường. Ayọniso manasỉkãra (không như lý tác ý): Không tác y?đến phương tiện, đến cop đường; hướng tâm trí chong đối sự thật, khiến chấp nhận vô thường là thường, khổ là lạc, vô ngã la ngã, bất tịnh la tịnh. Xem MA. I. 64-5. 5 Dassana: "Tri kiến" ở đây chỉ cho Nhập lưu đạo thứ nhất, tri kiến thứ nhất về Niết-bàn. Và như vậy samsãra hay vatta là sự tái sanh khôngy dừng nghỉ, chính do không như lỵ tác ý. Những người như lý tác ý sẽ tu tập Tám chánh đạo, bắt đầu vặ Chánh tri kiến. Đây la tri kiên (yã cạ sammãdỉịthỉ sã vỉjjặ). Nhờ Chánh tri kiến sanh khởi, vô minh chấm dứt mà các hành (sankhãrã) được chấm dứt và như vậy tiếp tục chấm dứt sự đau khổ. Như vậy, Nibbãna (Niết-bàn) ở đây gọi là vivatta, không còn sanh tử luân chuyển, được xem là y cứ vào như lý tác y.

8 KINH TRUNG BỘ

những lậu hoặc phải do phòng hộ được đoạn trừ, có những lậu hoặc phải do thọ dụng được đoạn trừ, có những lậu hoặc phải do kham nhẫn được đoạn trừ, có những lậu hoặc phải do tránh né được đoạn trừ, có những lậu hoặc phải do trừ diệt được đoạn trừ, có những lậu hoặc phải do tu tập được đoạn trừ. 17. Này các Tỷ-kheo5 và thế nào là các lậu hoặc phải do tri kiến được đoạn trừ? Này các Tỷ-kheo, ở dây, có kẻ phàm phu ít nghe, không được thấy các bậc Thánh, không thuần thục pháp các bậc Thánh, không tu

tập pháp các bậc Thánh; không được thấy các bậc Chân nhân? không thuần thục pháp các bậc Chân nhân, không tu tập pháp các bậc Chân nhân, không tuệ tri các pháp cần phải tác y, không tuệ tri các pháp không cần phải tác ý. Vị này vì không tuệ tri các pháp cần phải tác V, vì không tuệ tri các pháp không cần phải tác ý nên tác ý các pháp không cần phải tác ý và không tác ý các pháp cần phải tác ý. Này các Tỷ-kheo, và thê nào là các pháp không cân phải tác ý mà vị ay tác ý? Này các Tỷ-kheo, nghĩa là các pháp do vị ấy tác ý làm dục lậu chưa sanh được sanh khởi, hay dục lậu đã sanh được tăng trưởng; hay hữu lậu chưa sanh được sanh khởi, hay hữu lậu đã sanh được tăng trưởng; hay vô minh lậu67chưa sanh được sanh khởi5 hay vô minh lậu đã sanh được tăng trưởng. Những pháp ấy là những pháp không cân phải tác ý mà vị ây tác ý. Này các Tỷ-kheo, và thê nào là các pháp cần phải tác ý mà vị ấy không tác ý? Này các Tỷ-kheo5 nghĩa là các pháp do vị ấy tác ý làm dục lậu chưa sanh không sanh khởi, hay dục lậu đã sanh được trừ diệt; hay hữu lậu chưa sanh không sanh khởi, hay hữu lậu đã sanh được trừ diệt; hay vô minh lậu chưa sanh không sanh khởi? hay vô minh lậu đã sanh được trừ diệt. Những pháp ây là những pháp cân phải tác ý mà vị ây không tác ý. Do vị ấy tác ý các pháp không nên tác ý, không tác ý các pháp cần phải tác ý, nên các lậu hoặc chưa sanh được sanh khởi, và các lậu hoặc đã sanh được tăng trưởng. 18. Vị ấy không như lý tác ý như sau: "Ta có mặt trong thời quá khứ,7 hay ta không có mặt trong thời quá khứ? Ta có mặt trong thời quá khứ như thế nào? Ta có mặt trong thời quá khứ hình vóc như thế nào?8 Trước kia ta là gì và ta đã có mặt như thế nào trong thời quá khứ? Ta sẽ có mặt trong thời vị lai hay ta sẽ không có mặt trong thời vị lai? Ta sẽ có mặt trong thời vị lai như thế nào? Ta sẽ có mặt trong thời vị lai hình vóc như thế nào? Vị lai ta là gì và ta sẽ có mặt như thê nào trong thời vị lai?" Hay nay vị ây có nghi ngờ vê mình9 trong thời hiện tại: "Ta có mặt hay ta không có mặt? Ta có mặt như thế nào? Ta có mặt hình vóc như thế nào? Chúng sanh này từ đâu đến? Và rồi nó sẽ đi dâu?”

6 MA. L 67 giải thích sự vắng mặt của kiến lậu như sau: Dục lậu là tham ái năm dục trần; hữu Ịậu là tham ái sắc giới và VO sắc giới, tham ái các cảnh thiền y cứ vào Thường kiến và Đoạn kiến. Như vạy, kiến lậu đã gồm trong hữu lậu. Vô minh lậu là không biết về Bốn sự thật. 7 Xem M. I. 265 về những câu hỏi này. 8MA. I. 69 viết: "Ta trông như thế nào, cao hay thấp, trắng hay den". 9 Ajjhatta: Tự nghi về năm uẩn (khanđha) của nó, tự nghi sự hiện hữu của nó (atthibhãva). Xem MA. I. 69.

2. KINH TẤT CẢ LẬU HOẶC 9

19. Với người không như lý tác ý như vậy9 một trong sáu tà kiến này khởi tà kiến này khởi lên với người ấy như thật, như chân. “Ta lên: “Ta có tự ngã5\1011 không có tự ngãT, tà kiến này khởi lên với người ấy như thật, như chân. "Do tự mình, ta tưởng tri ta có tự ngtà kiến này khởi lên với người ấy như thật, như chân. "Do tự mình, ta tưởng tri ta không có tự ng*', tà kiến này khởi lên với người ấy như that, như chân. "Không do tự núnh, ta tưởng tri ta có tự ngâT, tà kiến này khởi lên với hgười ấy như that, như chân. Hay tà kiến này khởi lên với người ấy: "Chính tự ngã của ta nói, cảm giác, hưởng thọ quả báo các nghiệp thiện ác đã làm chỗ này chỗ kia, chính tự ngã ấy của ta là thường trú, thường hằng, hằng tồn5 không chuyển biến5 và sẽ vĩnh viễn tồn t#i." Này

các Tỷ-kheo, như vậy gọi là tà kiến, kiên trù lâm, kiên hoang vu, kiến hý luận, kiến tranh chấp, kiến kiết phược. Này các Tỷ-kheo9 bị trói buộc bởi kiến kiết sử, kẻ phàm phu ít nghe không được giải thoát khỏi sanh, già, chết, sầu5 bi, khổ9 ưu, não. Ta nói kẻ ấy không thoát khỏi khổ đau. 20. Này các Tỷ-kheo? và vị Thánh đệ tử nghe nhiều, được thấy các bậc Thánh, thuần thục pháp các bậc Thánh, tu tập pháp các bậc Thánh; được thấy các bậc Chân nhân, thuần thục pháp các bậc Chân nhân, tu tập pháp các bậc Chân nhân; tuệ tri các pháp cần ^hải tác ý, tuệ tri các pháp không cần phải tác ý. Vị này, nhờ tuệ tri các pháp cân phải tác y, nhờ tuệ tri các pháp không cần phải tác ý? nên không tác ý các pháp không cần phải tác ý và tác ý các pháp cần phải tác ý. Và này các Tỷ-kheo5 thê nào là các pháp không cân phải tác ý và vị này không tác ý? Này các Tỷ-kheo, những pháp nào do tác ý mà dục lậu chưa sanh được sanh khởi, hay dục lậu đã sanh được tăng trưởng; hay hữu lậu chưa sanh... (như trên)... hay vô minh lậu chưa sanh được sanh khởi, hay vô minh lậu đã sanh được tăng trưởng, đó là những pháp không nên tác ý và vị ấy không tác ý. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là các pháp cần phải tác ý và vị ấy tác ý? Này các Tỷ-kheo, những pháp nào do tác ý mà dục lậu chưa sanh không sanh khởi5 hay dục lậu đã sanh được trừ diệt, hay hữu lậu chưa sanh... (như trên)... hay vô minh lậu chưa sanh không sanh khởi, hay vô minh lậu đã sanh được trừ diet, đó là những pháp cần phải tác ý và vị ấy tác ý. Nhờ vị ấy không tác ý các pháp không cần phải tác ý? tác ý các pháp cần phải tác ý nên các lậu hoặc chưa sanh không sanh khởi và các lậu hoặc đã sanh được trừ diệt. 21. Vị ấy như lý tác ý: "Bây là kh6”, như lý tác ý: "Dây là khổ tap", như lý tác ý: "Đây là khổ diet", như lý tác ý: "Dây là con đườTLg đưa đến khổ diet." Nhờ vị ấy tác ý như vậy, ba kiết sử được trừ diệt: Thân kiến, nghi, giới cấm thủ. Này các Tỷ-kheo, các pháp ấy được gọi là các lậu hoặc phải do tri kiến được đoạn trừ. 22. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là các lậu hoặc phải do phòng hộ được

10 Đây là quan điểm của các vị chủ trương Thường kiến, xem ngã là thường còn trong tất cả thời. 11 Đây là quan điểm của các vị chủ trương Đoạn kiến, chấp trước sự không hiện hữu của các loài hữu tình. Xem 1.70.

đoạn trừ? Ở đây, có Tỷ-kheo như lý giác sát sống phòng hộ với sự phòng hộ con mắt. Này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo ấy sống không phòng hộ với sự phòng hộ con mắt, các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não có thể khởi lên. Nếu sống phòng hộ với sự phòng hộ con mắt, các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa. Vị ấy như lý giác sát sống phòng hộ với sự phòïiệ hộ lỗ tai... (như trên)... sống phòng hộ với sự phòng hộ lỗ mũi... (như trên)... sông phòng hộ với sự phòng hộ lưỡi... (như trên)... sống như lý giác sát phòng hộ với sự phòng hộ thân căn... (như trên)... sống như lý giác sát phòng hộ với sự phòng hộ ý căn. Này các Tỷ- kheo5 nếu Tỷ-kheo ấy sống không phòng hộ với sự phòng hộ ý căn? các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy có thể khởi lên. Nếu sống phòng hộ với sự phòng hộ ý căn, các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa. Này các Tỷ-kheo, các pháp ấy được gọi là các lậu hoặc phải do phòng hộ được đoạn trừ. 23. Và này các Tỷ-kheo9 thê nào là các lậu hoặc phải do thọ dụng được đoạn trừ? Này các

Tỷ-kheo? ở đây5 Tỷ-kheo như lý giác sát thọ dụng y phục chỉ để ngăn ngừa lạnh, ngăn ngừa nóng, ngăn ngừa sự xúc chạm của ruồi, muỗi, gi6, sức nóng mặt trời, các loài bò sát? chỉ với mục đích che đậy sự trần truồng. Vị ấy như lý giác sát thọ dụng món ăn khất thực không phải để vui đùa, không phải để đam mê? không phải để trang sức, không phải để tự làm đẹp mình? mà chỉ để thân này được sông lâu và được bảo dưỡng5 để [thân này] khỏi bị thương hại, để hỗ trợ Phạm hạnh, nghĩ rằng: “Nhu vậy, ta diệt trừ các cảm thọ cũ và không cho khởi lên các cảm thọ mới? và ta sẽ khônệ có lỗi lầm9 sống được an 6n.” Vị ấy như lý giác sát thọ dụng sàng tọa chỉ đe ngăn ngừa lạnh, ngăn ngừa nóng, ngăn ngừa sự xúc chạm của ruồi5 muỗi? gió5 sức nóng mặt trời, các loại bò sát, chỉ để giải trừ nguy hiểm của thời tiết? chỉ với mục đích sông độc cư an tịnh. Vị ây như lý giác sát thọ dụng dược phâm trị bệnh chỉ để ngăn chặn các cảm giác thống khổ đã sanh, để được ly khổ hoàn toàn. Này các Tỷ-kheo, nếu vị ấy không thọ dụng như vậy9 các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não có thể khởi lên. Nếu vị ấy thọ dụng như vậy5 các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa. Này các Tỷ-kheo, các pháp ấy được gọi là các lậu hoặc phải do thọ dụng được đoạn trừ. 24. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là các lậu hoặc phải do kham nhẫn được đoạn trừ? Này các Tỷ-kheo? ở đây5 có Tỷ-kheo như lý giác sát kham nhẫn lạnh, nóng? đói5 khát, sự xúc chạm của ruồi5 muỗi, gió, sức nóng mặt trời, các loài bò sát; kham nhẫn những cách nói mạ lỵ? phỉ báiìệ. Vị ấy có tánh kham nhẫn các cảm thọ về thân, những cảm thọ thống khổ khôc liệt, đau nhói, nhức nhối5 không sung sướng, không thích thú5 chết điếng người. Này các Tỷ-kheo5 nếu vị ấy không kham nhẫn như vậy, các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não có thể khởi lên. Nêu vị ây kham nhân như vậy, các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ây không còn nữa. Này các Tỷ-kheo, các pháp ấy được gọi là các lậu hoặc phải do kham nhẫn được đoạn trừ. 25. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là các lậu hoặc phải do tránh né được đoạn

trừ? Này các Tỷ-kheo, ở đây, Tỷ-kheo như lý giác sát tránh né voi dữ, tránh né ngựa dữ, tránh né bò dữ? tránh né chó dữ, rắn, khúc cây, gai góc? hố sâu? vực núi, ao nước nhớp, vũng nước. Những chỗ ngồi không xứng đáng nếu ngồi, những trú xứ không nên lai vãng nếu đến? những bạn bè ác độc nếu giao du mà bị các vị đồng Phạm hạnh có trí nghi ngờ, khinh thường, vị ấy như lý giác sát tránh né chỗ ngôi không xứng đáng ây, trú xứ không nên lai vãng ấy và các bạn bè độc ác ấy. Này các Tỷ-kheo, nếu vị ấy không tránh né như vậy9 các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy có thể khởi lên. Nếu vị ấy tránh né như vậy? các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa. Này các Tỷ-kheo, các pháp ấy được gọi là các lậu hoặc phải do tránh né được đoạn trừ. 26. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là các lậu hoặc phải do trừ diệt được đoạn trừ? Này các Tỷ-kheo, ở đây, Tỷ-kheo như lý giác sát không có chấp nhận dục niệm đã khởi lên? từ bỏ? trừ diet, diệt tận, không cho tồn tại [dục niệm ấy]; không có chấp nhận sân niệm đã khởi lên, từ bỏ? trừ diet, diệt tận? không cho tồn tại [sân niệm ấy]; không có chấp nhận hại niệm đã khởi lên? từ bỏ9 trừ diệt, diệt tận, không cho tồn tại [hại niệm ấy]; không chấp nhận các ác, bất thiện pháp luôn luôn khởi lên? từ bỏ, trừ diệt, diệt tận, không cho tồn tại [các ác? bất thiện pháp ấy]. Này các Tỷ-kheo, nếu vị ấy không trừ diệt như vậy, các lậu

hoặc tàn hại và nhiệt não ấy có thể khởi lên. Nếu vị ấy trừ diệt như vậy? các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa. Này các Tỷ-kheo? các pháp ấy được gọi là các lậu hoặc phải do trừ diệt được đoạn trừ. 27. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là các lậu hoặc phải do tu tập được đoạn trừ? Này các Tỷ-kheo9 ở đây, Tỷ-kheo như lý giác sát tu tập Niệm giác chi, Niệm giác chi này y viên ly, y ly tham, y đoạn diet, hướng đên từ bỏ;12 như lý giác sát tu tập Trạch pháp giác chi... (như trên)... tu tập Tinh tấn giác chi... tu tập Hỷ giác chi... tu tập Khinh an giác chi... tu tập Định giác chi... tu tập Xả giác chi, Xả giác chi này y viễn ly, y ly tham, y đoạn diet, hướng đến từ bỏ. Này các Tỷ-kheo, nếu vị ấy không tu tập như vậy, các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy có thể khởi lên. Nếu vị ấy tu tập như vậy, các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa. Này các Tỷ-kheo, các pháp ấy được gọi là các lậu hoặc phải do tu tập được đoạn trừ. 28. Này các Tỷ-kheo5 đối với Tỷ-kheo5 những lậu hoặc nào phải do tri kiến được đoạn trừ, đã được tri kiến đoạn trừ; những lậu hoặc nào phải do phòng hộ được đoạn trừ, đã được phòng hộ đoạn trừ; những lậu hoặc nào phải do thọ dụng được đoạn trừ, đã được thọ dụng đoạn trừ; những lậu hoặc nào phải do kham nhẫn được đoạn trừ, đã được kham nhẫn đoạn trừ; những lậu hoặc nào phải do tránh né được đoạn trừ, đã được tránh né đoạn trừ; những lậu hoặc nào phải do trừ diệt được đoạn trừ, đã được trừ diệt đoạn trừ; những lậu hoặc nào phải do tu tập được đoạn trừ, đã được tu tập đoạn trừ. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy được

12 Vossaggapariṇāmī: Sự từ bỏ các phiền não (kiỉesa), sự thẳng tiến đến Niết-bàn, và chính con đường (magga) đưa đến sự chấm dứt, sự từ bỏ, giải thoát. Xem MA. I. 85; SA. I. 159; VbhẢ. 316.

gọi là đã sống phòng hộ với sự phòng hộ tất cả lậu hoặc, đã đoạn diệt khát ái, đã thoát ly kiết sử, đã chánh quán13 kiêu mạn, đã diệt tận khổ đau. Như vậy Thế Tôn thuyết giảng, các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời dạy của mL A rri _ The Ton.

13 Nhờ tri kiến và sự từ bỏ. Xem MA. I. 87.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.